

Số: 10/TB-VHXH

Tổng Trân, ngày 23 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai các đối tượng đủ điều kiện hưởng trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật người cao tuổi ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của UBND xã Tổng Trân về việc công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên tháng 8 năm 2026;

Nhằm bảo đảm việc thực hiện chính sách trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội được kịp thời, chính xác và đúng đối tượng, Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân đã chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công xã, Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp nhận, rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội cho các đối tượng người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo, và đối tượng người cao tuổi từ đủ 75

tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng trên địa bàn xã.

Từ ngày 24/09/2026 -26/09/2026, Phòng Văn hóa - Xã hội đã tiếp nhận, kiểm tra, xét duyệt hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội của **65** công dân:

Kết quả thẩm định: Hồ sơ đủ điều kiện hưởng trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội theo quy định.

Phòng Văn hóa - Xã hội xã thông báo niêm yết công khai kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị hưởng chính sách trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội đối với hồ sơ nêu trên.

Thời gian niêm yết: 03 ngày làm việc, từ ngày 23/09/2026 đến hết ngày 26/09/2026.

Địa điểm niêm yết: Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Tống Trân.

Phòng Văn hóa - Xã hội thông báo để nhân dân nắm được. Trong thời gian niêm yết, các ý kiến đóng góp, thắc mắc gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội xã (qua đồng chí Vũ Xuân Lịch, Công chức phòng Văn hóa - Xã hội, Số điện thoại: 0984.655.155) để được xem xét, giải đáp.

Phòng Văn hóa - Xã hội trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, Phó CT UBND xã (Hà);
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VHXXH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Hà Duy Trang

DANH SÁCH

**Các đối tượng đủ điều kiện hưởng trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP,
Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ**
(Kèm theo Thông báo số 10/TB-VHXXH ngày 23/9/2026 của phòng Văn hóa – Xã hội xã)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD	Giới tính	Địa chỉ	Loại đối tượng	Số tiền	Ngày hưởng	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NỀN	01/01/1961	033161003398	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
2	TRẦN THỊ SIM	25/01/1958	033158002997	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
3	LÊ VĂN CHÍN	01/02/1955	033055009349	Nam	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
4	NGUYỄN THỊ TRÒ	01/06/1954	033154003024	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
5	NGUYỄN THỊ HẠNH	15/09/1965	033165004070	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
6	TRẦN THỊ MÂY	12/12/1962	033162006636	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
7	VŨ THỊ LÀM	16/08/1957	033157002614	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
8	LÊ THỊ TÔ	16/12/1957	033157003461	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
9	BÙI THỊ LỮ	03/05/1961	033161000421	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD	Giới tính	Địa chỉ	Loại đối tượng	Số tiền	Ngày hưởng	Ghi chú
10	LÊ THỊ THƠM	10/10/1958	033158001763	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
11	TRẦN THỊ LIỆU	28/04/1948	033148003286	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
12	NGUYỄN THỊ ĐAN	1959	033159000498	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
13	LƯU THỊ TÌNH	01/01/1948	033148009049	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
14	PHẠM THỊ NA	20/12/1963	033163001417	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
15	VŨ THỊ VẼ	01/01/1964	033164004332	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
16	NGUYỄN THỊ XUYỀN	10/10/1959	033159002384	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
17	BÙI THỊ NHƯNG	08/04/1952	033152008059	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
18	CHU THỊ GÁI	20/08/1955	030155000544	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
19	LÊ THỊ ĐỊNH	01/01/1950	033150004061	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
20	LÊ THỊ LAN	01/01/1948	033148001815	Nữ	Nguyên Hòa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD	Giới tính	Địa chỉ	Loại đối tượng	Số tiền	Ngày hưởng	Ghi chú
21	ĐINH THỊ PHIN	20/08/1961	033161001429	Nữ	La Tiến	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
22	NGUYỄN THỊ OANH	01/01/1959	033159011135	Nữ	La Tiến	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
23	PHẠM THỊ OANH	06/11/1959	033159015267	Nữ	La Tiến	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
24	NGUYỄN THỊ XEN	03/04/1957	033157005051	Nữ	La Tiến	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
25	PHẠM THỊ NHẮC	01/02/1947	033147002499	Nữ	La Tiến	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
26	PHẠM THỊ HỒNG	01/01/1941	033141005515	Nữ	La Tiến	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
27	ĐẶNG THỊ HỘI	15/05/1959	033159012209	Nữ	La Tiến	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
28	NGUYỄN THỊ THOA	06/09/1949	033149009016	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
29	NINH THỊ NỤ	06/10/1952	033152006033	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
30	NGUYỄN THỊ XUY	27/08/1951	033151000359	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
31	NGUYỄN THỊ YẾN	01/01/1947	033147000447	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD	Giới tính	Địa chỉ	Loại đối tượng	Số tiền	Ngày hưởng	Ghi chú
32	NGUYỄN THỊ TUYẾN	16/08/1955	033155007484	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
33	NGUYỄN THỊ HIỀN	10/05/1953	033153007337	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
34	NGUYỄN THỊ CÚC	21/12/1952	033152007242	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
35	NGUYỄN THỊ THANH	01/02/1963	033163013232	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
36	NINH THỊ DÒN	20/08/1952	033152006852	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
37	NGUYỄN THỊ BÉ	04/04/1949	033149002483	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
38	BÌNH THỊ HIỀN	07/03/1952	033152003682	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
39	NGUYỄN THỊ CĂN	15/10/1950	033150009133	Nữ	An Cầu	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
40	VŨ THỊ ĐÀO	02/10/1965	033165003232	Nữ	Võng Phan	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
41	NGUYỄN THỊ THÚ	08/10/1964	033164005806	Nữ	Võng Phan	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
42	NGUYỄN THỊ ĐỎ	02/01/1956	033156000662	Nữ	Võng Phan	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD	Giới tính	Địa chỉ	Loại đối tượng	Số tiền	Ngày hưởng	Ghi chú
43	NGUYỄN THỊ MIỀN	01/01/1961	033161008179	Nữ	Võng Phan	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
44	VŨ THỊ BÉ	20/07/1960	033160005872	Nữ	Võng Phan	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
45	HÀ THỊ CHỈ	17/05/1957	033157003814	Nữ	Trà Dương	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
46	NGUYỄN THỊ PHẠM	01/01/1949	033149002946	Nữ	Trà Dương	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
47	HÀ THỊ MAU	01/01/1962	033162005956	Nữ	Trà Dương	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
48	VŨ THỊ NHỊ	01/01/1963	033163010339	Nữ	Trà Dương	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
49	ĐÀM NHƯ SÁCH	01/01/1964	033064003521	Nam	Trà Dương	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
50	TRẦN THỊ TÁC	27/02/1960	033160005298	Nữ	Hạnh Phúc	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
51	NGUYỄN THỊ CAM	08/08/1960	033160004941	Nữ	Hạnh Phúc	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
52	DOÃN THỊ THU	28/12/1958	033158004500	Nữ	Hạnh Phúc	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
53	PHẠM THỊ GẮM	05/02/1963	033163002840	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD	Giới tính	Địa chỉ	Loại đối tượng	Số tiền	Ngày hưởng	Ghi chú
54	ĐÀO THỊ DỤC	09/12/1948	033148008197	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
55	NGUYỄN THỊ BĂNG	13/03/1954	033154001884	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
56	BÙI THỊ MAI	01/06/1949	033149003197	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
57	TRƯƠNG THỊ ĐÀO	15/02/1948	033148004913	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
58	NGUYỄN THỊ NHÂM	07/10/1955	033155002373	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
59	HOÀNG THỊ HÒ	25/12/1947	033147002430	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
60	PHẠM THỊ YÊN	15/06/1959	033159003001	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
61	NGUYỄN THỊ NHỚ	15/04/1947	033147005063	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
62	NGUYỄN THỊ NHÓN	20/10/1945	033145003448	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
63	BÙI THỊ THẨM	25/02/1960	033160003991	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	
64	NGUYỄN THỊ DUỘC	03/08/1949	033149000584	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi cô đơn thuộc hộ cận nghèo	2.250.000	01/09/2026	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD	Giới tính	Địa chỉ	Loại đối tượng	Số tiền	Ngày hưởng	Ghi chú
65	PHẠM THỊ LỰU	15/09/1951	033151000117	Nữ	Tam Đa	Người cao tuổi từ đủ 75 tuổi trở lên	500.000	01/09/2026	
	Cộng tổng: 65 người						144.500.000		

